

Bản án số: 109/2018/HSST

Ngày: 11/10/2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Nam.

2. Bà Nguyễn Thúy Phượng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Bảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2018/HSST ngày 20 tháng 09 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2018/QĐST-HS ngày 26 tháng 09 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức T, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1993, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp C, xã BL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đức Q, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Khánh H, sinh năm 1960; Chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: 01, Ngày 08/12/2017 bị Công an xã Bình Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng do có hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29/06/2018. Đến ngày 08/07/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: đường HV, khu phố 3, phường XB, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Phương L, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp TL, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hồng H, sinh năm: 1977.

- Địa chỉ: đường HV, khu phố 3, phường XB, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: K3, phường XB, thị xã Lk, Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: K3, phường XB, thị xã Lk, Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 29/06/2018, T đi bộ ngang qua tiệm cầm đồ TH, K3, phường XB, thị xã Lk thì phát hiện trước tiệm có 01 xe ô tô hiệu Warm, màu xanh, biển số 60H5-5516 của anh Nguyễn Phương L, sinh năm 1974, cư trú tại Ấp TL, xã XT, huyện XL cho anh Nguyễn Hồng H, sinh năm: 175, cư trú tại K3, phường XB, thị xã Lk mượn để sử dụng không người trông coi, trên xe có để sẵn chìa khóa nên T lén lút vào trộm xe trên. Khi T lên xe nổ máy, đi được một đoạn thì anh Hải phát hiện và kêu gọi người dân xung quanh khống chế, bắt giữ T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 202/HĐĐGTTTHS ngày 03 tháng 07 năm 2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 xe gắn máy Warm, đã qua sử dụng, biển số 60H5-5516 có giá trị 2.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ là 01 xe gắn máy Warm, biển số 60H5-5516. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phương L.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS-LK ngày 18/09/2018 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức T mức án tù 08 (Tám) đến 10 (Mười) tháng tù.

Về vật chứng: 01 xe gắn máy Warm, biển số 60H5-5516. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phương L. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức T khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 29/06/2018, tại K3, phường XB, thị xã Lk, tỉnh Đồng Nai, bị cáo T đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Warm, màu xanh, biển số 60H5-5516 do ông Nguyễn Hồng H mượn của ông Nguyễn Phương L để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo bản kết luận định giá, xác định giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.250.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm Sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự bị công an xã Bình Lộc ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, nhưng không thay đổi bản thân, lao động chân chính, làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, răn đe; giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 xe gắn máy Warm, biển số 60H5-5516. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Phương L là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Đức T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Đức T** 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2018.

2. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an TX Long Khánh;
- VKSND TX Long Khánh;
- THADS TX Long Khánh;
- Hồ sơ thi hành án
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chấn